

Hà nội, ngày 24 tháng 04 năm 2021



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính thưa: Quý vị cổ đông

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Đạt Phương.
- Căn cứ Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của công ty năm 2020 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

I. Các hoạt động của BKS năm 2020

Ban Kiểm soát công ty gồm 03 thành viên, trong đó:

- Ông: Vũ Văn Phi - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách
- Bà: Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách
- Bà: Nguyễn Thị Hồng Điệp - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm

Trong năm 2020 BKS đã thực hiện các hoạt động sau:

- Tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, các quy chế trên mọi mặt hoạt động của Công ty;
- Kiểm soát các hoạt động: đầu tư, xây dựng, thực hiện các dự án của Công ty về tiến độ, chất lượng và kế hoạch huy động tài chính triển khai dự án;
- Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc.
- Thăm tra các báo cáo tài chính năm 2020 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường theo đúng quy định của pháp luật.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS trong năm 2020.

- Căn cứ kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ của Ban kiểm soát, các thành viên BKS đã thực hiện nhiệm vụ được phân công:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020
1	Ông Vũ Văn Phi	Trưởng BKS chuyên trách	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách chung công việc của Ban Kiểm soát; - Kiểm tra việc chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Điều lệ của công ty và pháp luật hiện hành; - Giám sát các hoạt động quản lý, điều hành công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc; - Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của BKS. Chuẩn bị nội dung chương trình họp BKS; - Thẩm định Báo cáo tài chính; - Lập các báo cáo theo quy định; - Kiểm soát việc thanh lý mua bán Tài sản cố định; Vật tư luân chuyển; - Kiểm soát việc bảo toàn phát triển vốn đầu tư vào các Công ty có vốn đầu tư của CTCP Đạt Phương. <p>Đánh giá kết quả thực hiện: Đạt yêu cầu công việc</p>
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên chuyên trách	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật cũng như việc chấp hành quy chế, quy định nội bộ của công ty; - Thẩm định Báo cáo tài chính; - Kiểm soát kết quả hoạt động kinh doanh của công ty; - Kiểm soát chi phí của các dự án. <p>Đánh giá kết quả thực hiện: Đạt yêu cầu công việc</p>
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Điệp	Thành viên kiêm nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và giám sát hoạt động đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm trang thiết bị; - Kiểm soát việc thực hiện các Hợp đồng kinh tế; - Kiểm tra, giám sát hoạt động thi công các công trình xây lắp; - Kiểm soát việc thực hiện dự toán, quyết toán các công trình, các hợp đồng giao khoán nội bộ, thầu phụ thi công. <p>Đánh giá kết quả thực hiện: Đạt yêu cầu công việc</p>

- Hoạt động của BKS trong năm tuân thủ chặt chẽ theo pháp luật và điều lệ Công ty.
- Trong năm, BKS đã tổ chức 4 cuộc họp chính thức và thường xuyên trao đổi công việc để hoạt động của BKS được thực hiện kịp thời.
- Các thành viên của BKS đã làm việc theo đúng nhiệm vụ được phân công theo nguyên tắc độc lập và cần trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của công ty.
- Các phòng ban Công ty đã phối hợp cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, góp phần để hoạt động của BKS ngày càng hoàn thiện.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

1. Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty:

Đến hết năm 2020, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty CP Đạt Phương, công tác tài chính của Công ty chấp hành các quy định của Nhà nước và có kết quả như sau:

- **Cân đối kế toán Công ty mẹ:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Tài sản	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	1.359,3	1.536,3
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	359,6	436,3
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	15,2	10,2
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	649,3	823,1
4. Hàng tồn kho	329,1	250,4
5. Tài sản ngắn hạn khác	6,1	16,3
B. Tài sản dài hạn	737,1	714,7
1. Các khoản phải thu dài hạn	41,2	39,5
2. Tài sản cố định	47,6	71,5
- Tài sản hữu hình	47,2	70,9
- Tài sản cố định vô hình	0,5	0,6
3. Tài sản dở dang dài hạn	0,5	
4. Đầu tư tài chính dài hạn	625,5	573,5
5. Tài sản dài hạn khác	22,3	30,3
Tổng cộng tài sản	2.096,4	2.251,0
Nguồn vốn		
A. Nợ phải trả	1.251,8	1.386,0
1. Nợ ngắn hạn	1.247,2	1.205,3
2. Nợ dài hạn	4,6	180,7
B. Vốn chủ sở hữu	844,6	865,0
1. Vốn góp của chủ sở hữu	450,0	450,0
2. Thặng dư vốn cổ phần	49,3	49,3
3. Cổ phiếu quỹ	-36,8	
4. Quỹ đầu tư phát triển	41,4	41,4
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	340,7	324,3
Tổng cộng nguồn vốn	2.096,4	2.251,0

Kết quả hoạt động kinh doanh công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.323,8	1.683,3
Giá vốn hàng bán	1.158,8	1.424,8
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	165,0	258,5
Doanh thu hoạt động tài chính	26,7	29,3
Chi phí tài chính	62,5	62,6
Trong đó: chi phí lãi vay	43,6	43,8
Chi phí quản lý doanh nghiệp	49,0	49,5
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	80,2	175,7
Lợi nhuận khác	46,9	11,0
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	80,3	186,6
Thuế thu nhập doanh nghiệp	15,9	35,5
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	64,4	151,2

• **Cân đối kế toán Hợp nhất:**

Tài sản	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	1.738,8	2.199,5
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	691,6	702,8
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	15,2	10,2
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	569,6	702,5
4. Hàng tồn kho	434,2	760,0
5. Tài sản ngắn hạn khác	28,1	24,0
B. Tài sản dài hạn	3.081,6	2.884,7
1. Các khoản phải thu dài hạn	41,2	39,5
2. Tài sản cố định	2.241,1	2.291,8
- Tài sản hữu hình	2.239,9	2.290,4
- Tài sản cố định vô hình	1,2	1,4
3. Tài sản dở dang dài hạn	727,3	449,7
4. Đầu tư tài chính dài hạn	10,4	11,7
5. Tài sản dài hạn khác	61,6	92,0
Tổng cộng tài sản	4.820,4	5.084,2
Nguồn vốn		
A. Nợ phải trả	3.414,1	3.847,6
1. Nợ ngắn hạn	1.862,8	1.915,2
2. Nợ dài hạn	1.551,2	1.932,4
B. Vốn chủ sở hữu	1.406,3	1.236,7
1. Vốn góp của chủ sở hữu	450	450,0
2. Thặng dư vốn cổ phần	49,3	49,3
3. Các quỹ	47,5	47,5
4. Cổ phiếu quỹ	-36,8	
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	494,3	349,2

6. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	402,0	340,6
Tổng cộng nguồn vốn	4.820,4	5.084,2

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.118,3	1.973,2
Giá vốn hàng bán	1.524,1	1.411,7
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	594,3	561,5
Doanh thu hoạt động tài chính	19,7	16,9
Chi phí tài chính	193,1	212,7
Trong đó: chi phí lãi vay	192,6	211,3
Chi phí bán hàng	72,1	36,4
Chi phí quản lý doanh nghiệp	61,3	63,0
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	287,5	266,2
Lợi nhuận khác	3,9	18,4
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	291,3	284,5
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	49,0	77,7
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	6,4	-15,9
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	235,9	222,7
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	195,0	193,6
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	40,9	29,2
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	4.392	4.164

2. Đánh giá các chỉ tiêu kinh tế năm 2020

- **Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Hoàn thành
Doanh thu thuần	1.407	1.323,8	94,1%
Lợi nhuận trước thuế	76	80,3	105,6%
Lợi nhuận sau thuế	61	64,4	105,6%
Cổ tức	10%	Chưa chia	

- **Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Hợp nhất:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Hoàn thành
Doanh thu thuần	2.382	2.118,3	88,9%
Lợi nhuận trước thuế	285	291,3	102,2%
Lợi nhuận sau thuế	229	235,9	103,0%
Lợi nhuận ST công ty mẹ	194	195,0	100,5%

Nguyên nhân kết quả kinh doanh hợp nhất là do:

Về xây lắp: Một số dự án Công ty đã ký hợp đồng nhưng không được bố trí đủ vốn, vướng mặt bằng như: Bãi Trường 3 Phú Quốc, Cầu Thủ Thiêm 2 TPHCM, Gói 84 Vĩnh

Long, Đường 129 Quảng Nam,... nên doanh thu và lợi nhuận xây lắp không đạt theo kế hoạch đại hội đề ra.

Về thủy điện: Năm 2020 tại Thủy điện Sơn Trà tình hình thủy văn tiếp tục bất lợi, hiện tượng El Nino 9 tháng đầu năm mưa ít; Thủy điện Thượng Kon Tum chưa phát điện theo dự kiến nên lượng nước về hồ ít; 03/4 tổ máy của 2 nhà máy đã xảy ra sự cố rung đảo phải tiến hành ngừng máy để sửa chữa từ tháng 02 và hoàn thành tổ máy cuối cùng vào ngày 25/10/2020 mặt khác Trạm biến áp Sơn Hà trong 6 tháng cuối năm luôn bị quá tải dẫn đến Nhà máy Sơn Trà 1A và 1B bị hạn chế công suất phát điện đã ảnh hưởng đến kế hoạch phát điện của Công ty cổ phần 30/4 Quảng Ngãi kéo theo doanh thu và lợi nhuận sụt giảm. Thủy điện Sông Bung 6 trong năm 2020 về doanh thu và lợi nhuận đều tăng.

Về bất động sản: Năm 2020 là năm thứ hai hạch toán kết quả kinh doanh bất động sản; Tuy nhiên, cả doanh thu và lợi nhuận đều không đạt kế hoạch đại hội đã đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do trong năm dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp khách mua hàng hạn chế đi lại, hạn chế đầu tư và thị trường bất động sản du lịch, nghỉ dưỡng đóng băng ảnh hưởng đến công tác bán hàng, kéo theo doanh thu và lợi nhuận của Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An sụt giảm. Trong năm Công ty chỉ bàn giao được 46/68 căn biệt thự, bán được 31/79 căn biệt thự theo kế hoạch.

Công ty cổ phần Sông Bung trả tạm ứng cổ tức năm 2020 là 11,65 tỷ đồng nên Lợi nhuận hợp nhất sau thuế của Công ty tăng hơn so với kế hoạch 3%.

- **Về phân chia lợi nhuận năm 2019:** Công ty đã trích quỹ khen thưởng 3% LNST và chia cổ tức cho cổ đông 10% bằng tiền mặt theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2020.
- **Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:** Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2020.
- **Thù lao Hội đồng quản trị, BKS trong năm 2020:**

STT	Diễn giải	Đại hội cổ đông thông qua (đồng)	Tổng số tiền thù lao đã chi (đồng)	Chênh lệch chi chưa hết (đồng)
1	HĐQT	3.986.370.099	3.986.370.099	-
2	Ban kiểm soát	700.000.000	628.500.000	71.500.000

Chi tiết thù lao các thành viên BKS:

- Vũ Văn Phi: 416.000.000 đồng
- Nguyễn Thị Ngọc Anh: 158.500.000 đồng
- Nguyễn Thị Hồng Điệp: 54.000.000 đồng

- **Về sửa đổi, bổ sung điều lệ:** Công ty đã sửa đổi, bổ sung điều lệ phù hợp với Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2020.

3. Các hoạt động khác:

Trong năm HĐQT đã bổ nhiệm chức danh quản lý Trưởng phòng Kinh doanh, Trưởng phòng Thiết kế, Trưởng phòng Thi công, Trưởng phòng Đấu thầu, Giám đốc Ban điều hành dự án Bình Dương. Ban Tổng giám đốc đã bổ nhiệm, miễn nhiệm một số vị trí quản lý cấp trung theo đúng quy định phù hợp với yêu cầu SXKD của Công ty.

Từ ngày 18/3/2020 đến ngày 16/4/2020 Công ty đã mua 1,5 triệu cổ phiếu quỹ với giá bình quân 24.488 đồng/cp với tổng số tiền gần 36,8 tỷ đồng.

Trong năm Công ty đã đầu tư 72 tỷ đồng góp vốn vào Công ty cổ phần 30/4 Quảng Ngãi nâng tổng số vốn đầu tư vào Công ty cổ phần 30/4 Quảng Ngãi lên 383,85 tỷ đồng chiếm 68,3% vốn điều lệ.

Trong năm Công ty đã đầu tư mua sắm 01 máy ủi Caterpillar D6R giá trị 2,05 tỷ; 01 máy đào bánh xích Komatsu PC450LC-8 giá trị 2,582 tỷ đồng; 01 xe ô tô BMW giá trị 3,648 tỷ đồng và một số thiết bị khác; Tổng nguyên giá tài sản cố định đầu tư có giá trị 9,328 tỷ đồng. Các thiết bị đầu tư đều được sử dụng có hiệu quả.

Trong năm công ty đã rà soát các thiết bị bị hư hỏng nhiều, khó khắc phục đã hết khấu hao, sử dụng không hiệu quả để thanh lý gồm: 01 máy xúc đào bánh xích Komatsu PC300-5 nguyên giá 0,96 tỷ; 01 máy ủi Komatsu D85P18 nguyên giá 0,3 tỷ; 01 máy lu rung HAMM 3412HT 1,136 tỷ và một số thiết bị nhỏ khác; Tổng nguyên giá tài sản cố định thanh lý là 3 tỷ.

Việc mua sắm và thanh lý tài sản của công ty đều thực hiện đúng quy định của Công ty đáp ứng yêu cầu quản lý.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

a) Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Đạt Phương và các quy định của pháp luật.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của Pháp luật.

b) Về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- BKS đánh giá cao những cố gắng của Ban TGD trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
- Ban TGD đã triển khai thực hiện đúng và đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT, các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và các quy định của Công ty Cổ phần Đạt Phương.
- Các quyết định Ban TGD ban hành trong thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty. Quá trình điều hành hoạt động kinh doanh, Ban TGD đều có các báo cáo kịp thời lên Hội đồng quản trị để có những chỉ đạo xử lý phù hợp.

Ban Kiểm soát đánh giá trong năm 2020 HĐQT và Ban TGD đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được đại hội đồng cổ đông đề ra.

PHẦN II
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

- Năm 2020 là năm cuối cùng của nhiệm kỳ, trong nhiệm kỳ này BKS đã lập và thực hiện các kế hoạch hoạt động hàng năm theo đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.
- Phần kế hoạch hoạt động năm 2021 sẽ do BKS nhiệm kỳ mới lập và thực hiện.

PHẦN III
NHẬN XÉT CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

I. Nhận xét chung về hoạt động công ty năm 2020.

- BKS đánh giá các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội cổ đông và HĐQT trong năm 2020 đều được Công ty thực hiện nghiêm túc và theo đúng pháp luật và điều lệ Công ty.
- Nhìn chung Công ty Cổ phần Đạt Phương đã thực hiện và tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Nhà nước và các chế độ chuẩn mực của kế toán.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty được trình bày theo mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2020.
- Chứng từ và sổ sách kế toán: Công ty đã lập và mở chứng từ, sổ kế toán ghi chép phản ánh đầy đủ theo đúng các nghiệp vụ phát sinh. Công tác tài chính kế toán về cơ bản đã tuân thủ theo chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

II. Kiến nghị:

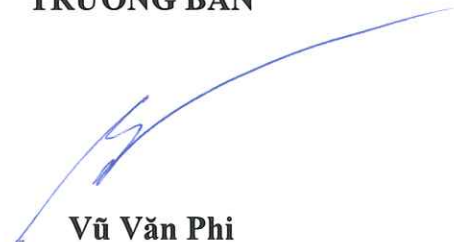
1. HĐQT cần tiếp tục chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, đảm bảo đủ vốn, lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án hiệu quả.
2. Ban TGD tăng cường hơn nữa công tác giao khoán gắn với trách nhiệm cá nhân, tập thể theo hướng hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, bám sát chiến lược phát triển công ty. Tăng cường công tác thu hồi công nợ tại các công trình đã thi công. Làm tốt công tác tiếp thị bán hàng để giảm thiểu chi phí quản lý, chi phí tài chính đem lại hiệu quả tốt nhất cho công ty và cổ đông.
3. Hoàn thiện các quy định nội bộ, tăng cường sử dụng công nghệ áp dụng vào công tác quản lý.
4. Đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ nhằm phát hiện, dự báo rủi ro trong các mặt hoạt động của toàn công ty, từ đó có giải pháp hỗ trợ kịp thời, tháo gỡ khó khăn để thực hiện tốt Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021.
5. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đạt Phương năm 2020.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty năm 2020. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thông qua.

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 xin cảm ơn Quý cổ đông đã tín nhiệm và ủng hộ Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ qua, kính chúc Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Văn Phi

